

Điện Biên, ngày 24 tháng 12 năm 2024

Số: 07/2024/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 25/2024/TLST- HNGĐ ngày 13/11/2024, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Lò Thị H**, sinh năm: 1995. Nơi cư trú: Bản T, xã H, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

Bị đơn: Anh **Lò Văn H1**, sinh năm: 1990. Nơi cư trú: Bản T, xã H, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều **55, 58, 81, 82, 83 và Điều 84** của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 12 năm 2024.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 12 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

Chị Lò Thị H và anh Lò Văn H1.

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**2.1. Về quan hệ hôn nhân:**

Chị Lò Thị H và anh Lò Văn H1 thuận tình ly hôn.

**2.2. Về con chung:**

Chị Lò Thị H và anh Lò Văn H1 có 02 người con chung là cháu Lò Thị D, sinh ngày 06/3/2012 và cháu Lò Quỳnh T, sinh ngày 29/8/2014. Anh H1 được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục các con chung cho đến khi đủ tuổi thành niên và có khả năng lao động hoặc đến khi có thay đổi khác. Chị H và anh H1 không yêu cầu Tòa án giải quyết về cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

**2.3. Về quan hệ tài sản:** Tài sản riêng; Tài sản chung; Nợ lấy về; Nợ phải trả: Không có.

**2.4. Về án phí:** Căn cứ Khoản 3, 4 Điều 147/BLTTDS năm 2015; Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Chị H và anh H1 được miễn án phí DSST.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Điện Biên;
- Chi cục THADS huyện Điện Biên;
- UBND xã Hua Thanh, H. Điện Biên;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Phạm Thị Châm**